

Một phút huy hoàng của Kim

Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ, (Thế Lữ)

Cái thời đó là những năm còn cặp sách tới trường, vô tư và vô ưu

Tôi là con gái út trong một gia đình nhà nghèo và đông con. Lúc tôi ra đời ở Sài Gòn thì ba tôi là công chức thời Pháp thuộc đã về hưu từ nhiều năm. Chúng tôi ở trong một căn nhà nhỏ có hai phòng của ông anh cả tôi cấp cho ba tôi dưỡng già theo đạo làm con của người Việt ta.

Ba tôi đặt tên tôi là Kim, vì là con gái út nên má tôi cho tôi mặc đồ con trai để đi chơi với các anh tôi và hàng xóm. Trong nhà anh chị tôi bận lo học và công việc làm ăn nên tôi lủi thủi một mình, về sau chị dâu tôi sanh bé Tâm có người giữ thì tôi đi chơi với bọn nó.

Tôi học ở trường Bàn Cờ và được miễn thi tiểu học năm 1964. Được lãnh thưởng hạng nhất cuối năm ,rồi thi vào đệ thất trường trung học Gia long là trường nữ trung học danh tiếng ở Sài gòn, như trường Trưng Vương. Tôi đậu hạng 390/600 mặc dầu chỉ trúng được nửa bài toán thôi và bài luận lạc đề. Lúc này hiệu trưởng của trường là cô Trần Thị Khuê, tiếp đến cô Trần Thị Tỵ và cô Phạm Văn Tất .

Sài gòn ổn định trong vòng 5 năm dưới chính quyền của tổng thống Ngô Đình Diệm, nhưng dưới chế độ gia đình trị, thiên vị công giáo, thái độ chống Mỹ trong khi nước này đang tăng cường viện trợ chống sự xâm lăng của cộng sản miền Bắc , các lực lượng chống đối dần dần xuất hiện. Thời này xã hội miền Nam xáo trộn, đảo chánh chính lý liên miên, hết chính phủ dân sự lại hội đồng quân lực, tình hình bất an, mặt trận lớn mạnh, người Mỹ chuẩn bị nhảy vào cuộc chiến.

Ngày 26/04/ 1960, 18 nhân sĩ trí thức tiêu biểu của miền Nam họp báo và ra tuyên ngôn gửi chính quyền Ngô Đình Diệm (NĐD) như: Trần Văn Văn, Phan Khắc Sửu, Trần Văn Hương, Nguyễn Lưu Viên, Phan Huy Quát, ...

Những người này đại diện cho nhiều thành phần trí thức của cả ba miền Trung Nam Bắc, của các tôn giáo và các khuynh hướng chính trị khác nhau. Trong số họ, có nhiều người đã từng cộng tác với chính quyền Ngô Đình Diệm, như ông Lê Trọng Luật, Nguyễn Tăng Nguyên, Trần Văn Đổ...Họ bị ra tòa và tổng giam.

Cuộc đảo chánh đầu tiên ngày 11/11/1960 của lũ đoàn dù do đại tá Nguyễn Chánh Thi cầm đầu bị thất bại.

Sự thất bại của cuộc đảo chánh khiến chính phủ Diệm xiết chặt thêm sự đàn áp các phần tử đối lập, tạo ra một mặt trận trí thức chống đối lại chính phủ. Tệ hơn nữa, Hà Nội, bắt mạch được sự khủng hoảng quyền lực của chính thể miền Nam, đã thành lập Mặt trận Giải phóng miền Nam vào ngày 20/12/1960 do các người trí thức muốn

có một tổ chức chính trị ngoài vòng pháp luật. Thật ra họ chỉ là bù nhìn nhận lệnh của Bắc Việt để lật đổ chính quyền miền Nam.

Tháng 6 năm 1963, thượng tọa Thích Quảng Đức đã tự thiêu ở ngã tư Lê Văn Duyệt/ Phan Đình Phùng để phản đối chính sách bất bình đẳng đối với Phật giáo của tổng thống Diệm.

Tháng 8, ba trăm sinh viên học sinh tổ chức biểu tình tại Công trường Diên Hồng phía trước chợ Bến Thành trong lúc đang có lệnh giới nghiêm. Cảnh sát Dã chiến kéo tới đàn áp và bắn cả vào đám biểu tình. Nữ sinh Quách Thị Trang bị tử thương. Khoảng 200 người bị bắt giữ. Ngay chiều hôm đó Chính quyền Đô thành ra thông cáo rằng các lực lượng an ninh đã được lệnh nổ súng vào bất cứ đám đông nào tụ họp ngoài công lộ mà không xin phép trước.

Phong trào phản đối lan rộng, ngày 7/9, học sinh các trường bãi khóa. Học sinh Trường Võ Trường Toản, đánh nhau hàng giờ với cảnh sát chiến đấu và đã hô những khẩu hiệu đòi Mỹ chấm dứt viện trợ cho chính quyền NĐD và tuyên bố là Mỹ đã đi với Diệm, không đi với dân Việt Nam. Rất nhiều học sinh nam nữ bị bắt tống lên xe hơi có mang dấu hiệu viện trợ Mỹ để đưa đến trại giam. Buổi chiều hôm đó, phụ huynh học sinh đã tụ tập ở Nha Cảnh sát, biểu tình đòi con. Đoàn biểu tình đã chỉ trích Mỹ ủng hộ Diệm.

Ngày 8/9, học sinh trường Kỹ thuật Cao Thắng bãi khóa. Cuộc chiến đấu của học sinh chống lại lực lượng cảnh sát Diệm diễn ra rất dữ dội. Trong lúc học sinh đang hô hào bãi khóa biểu tình, cảnh sát chiến đấu được huy động tới bao vây và đàn áp. Học sinh đã dùng búa và các khí cụ của nhà trường chống lại cảnh sát. Hai bên giao tranh suốt buổi sáng làm cho một số cảnh sát Diệm bị thương tích trầm trọng.

Cùng ngày, học sinh Trường Chu Văn An bãi khóa. Tại đây, học sinh đã căng lên nhiều biểu ngữ viết bằng máu tố cáo chính quyền NĐD chà đạp tự do tín ngưỡng, đòi Mỹ ngưng viện trợ cho Diệm. Cuộc chiến đấu chống sự đàn áp của cảnh sát Diệm diễn ra rất mãnh liệt. Học sinh đã dùng bàn ghế và các dụng cụ sẵn có chống lại sự tấn công của cảnh sát. Hai đợt tấn công đầu của cảnh sát Diệm đều bị đẩy lùi. Đợt thứ ba, chính quyền NĐD huy động thêm lực lượng quân đội mới đàn áp được. Có tới 1.200 học sinh bị bắt đưa về trại giam An Nhơn ở Gò Vấp.

Các tướng lãnh Kim, Đôn Xuân, Đính được Mỹ ủng hộ, làm cuộc đảo chánh ngày 11/11/1963 lật đổ và sát hại anh em Diệm Nhu. Sau đó người Mỹ lại ủng hộ tướng Nguyễn Khánh để loại trừ 4 tướng trên được xem là có khuynh hướng trung lập thân Pháp. Hết đảo chánh rồi chỉnh lý, lại có sự xung đột giữa Phật giáo và công giáo, Giải phóng miền Nam lớn mạnh, Việt cộng tràn lan, tình hình miền Nam rối loạn, Không khí chiến tranh đã lan vào Sài Gòn.

Người Mỹ lại ủng hộ tướng Nguyễn Cao Kỳ và tướng Nguyễn Văn Thiệu làm lãnh đạo miền Nam. Nguyễn Văn Thiệu được hội đồng tướng lĩnh bầu làm Chủ tịch Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia, trở thành Quốc trưởng năm 1965. Sau đó ông đắc cử tổng thống năm 1967. Trước tình trạng chiến tranh sắp diễn ra, nhà nước cần tăng quân số, thanh niên tới tuổi phải đi trưng binh. Hai anh lớn của tôi thuộc hạng chiến đấu,

nếu không học đại học hay thi rớt sẽ được mời đi làm nghĩa vụ quân dịch. Nhân cơ hội họ được học bổng xuất ngoại để đi du học nhờ học lực ưu tú, ba tôi đã hơn thất thập cổ lai hy, quyết định cho họ đi dù biết rằng có thể thấy mặt các con lúc thành tài. Hai anh tôi đi Pháp và Tân Tây Lan năm 1964.

Sau đó chị tôi xuất thân Quốc Gia Hành Chánh, đang làm ở kho bạc cũng được học bổng đi tu nghiệp ở Hoa Kỳ, trong nhà chỉ còn hai anh tôi đang học ở Pétrus Ký. Họ chăm học và hy vọng thi vào đại học để được hoãn dịch vài năm.

Tôi kém toán lý hoá mà không có ai kèm, muốn tiến bộ về sinh ngữ nên tôi hỏi anh tôi đang học bên Pháp tìm một cô bạn Pháp làm bạn thư tín. Cô Michelle em anh Journée là bạn học của anh tôi nhận làm bạn thư tín của tôi.

Anh năm tôi đậu tú tài hạng ưu và được học bổng sang Úc học kỹ sư hoá học năm 1966 như vậy ba má tôi bớt lo cho anh ta phải động viên, nhưng nhà lại vắng đi nhiều, chỉ còn lại anh năm và tôi.

Tết Mậu thân 1968, giải phóng quân và quân đội Bắc Việt tổng tấn công miền Nam, tôi lo cho nhà xong may không ai bị nạn cả, chú tôi là giáo sư bị sát hại ở Huế.

Năm 1968, anh sáu tôi đậu tú tài hạng tối ưu, được thủ tướng Trần văn Hương cho học bổng đặc biệt đi Pháp học kỹ sư hóa học. Năm này ba tôi mất, trong nhà đã vắng vẻ bây giờ chỉ còn lại mẹ con tôi, buồn thiu. Tôi được miễn thi Trung học đệ nhất cấp và được lên đệ tam năm 1969.

Tôi không biết phải chọn môn nào vì không giỏi toán như các anh tôi, văn chương thì không giỏi ngoại ngữ như chị tôi, cho nên tôi chọn tú tài ban A. Hè năm này, tôi học thêm Anh và Pháp văn, ôn toán đại số, lúc rỗi tôi chơi đàn, nghe nhạc, vẽ hoặc đánh badminton.

Năm lớp đệ nhị, được giao giữ chức trách nhiệm Giáo Dục trưởng ban học tập kiêm nhiệm tổng thư ký của lớp và được ½ học bổng. Anh năm tôi du học bên Úc được về thăm nhà đầu năm 1970 ăn tết. Cuối đệ nhất lục cá nguyệt tôi hạng nhất trong lớp.

Anh tư tôi học xong kỹ sư ở Tân Tây Lan, về nhà, tìm việc làm và được làm biệt phái dạy Anh văn ở kỹ sư Phú Thọ.

Năm 1971, có cuộc thi văn chương nữ học sinh toàn quốc, tôi được cấp bằng khen giải văn chương do phu nhân Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu trao và lên đài truyền hình. Tôi hãnh diện về thành tích này đã vinh danh trường Gia long trong toàn quốc. Sự kiện này là kỷ niệm sâu đậm và cũng là một phút huy hoàng trong đời tôi như nhà thơ Xuân Diệu đã từng viết:

“Thà một phút huy hoàng rồi chợt tắt .Còn hơn buồn le lói suốt trăm năm”.

Mẹ và các anh chị tôi rất tự hào vì trong nhà không có ai đi đâu mà tôi lại đạt được một kết quả như vậy.

Cuối năm này, tôi được lãnh phần thưởng đặc biệt của ông Tổng trưởng Giáo Dục với lời khuyến khích « *Ráng đậu ưu nhen* ».

Sau đó tôi được bầu làm trưởng lớp đệ nhất ,anh tư tôi dù là kỹ sư tốt nghiệp ở New Zéland xong phải đi học ở trung tâm Quang Trung trong 9 tuần.

Ngày 28/ 1 /1972 , quân đội miền Bắc bất ngờ vượt qua sông Bến Hải tấn công miền nam, chiếm Quảng Trị, thành phố này được giải phóng vào tháng 9 .Năm này anh năm tôi từ Úc về thăm nhà.

Tôi đậu tú tài hạng bình và được học bổng đi Úc du học nhưng không muốn để má tôi ở lại nhà một mình nên tôi thi đậu vào đại học dược khoa để có thể giúp đỡ má tôi khỏi quạnh hiu.

Chị dâu tôi bán toàn thể khu đất và nhà cửa, rồi đi với gia đình qua Pháp định cư ở Paris.Chúng tôi phải đến trú ngụ ở nhà anh họ tôi làm luật sư .

Tháng 3 /1973, sau hội nghị Paris,người Mỹ rút về. Các anh tôi lo cho chúng tôi xuất ngoại vì số phận miền Nam sắp cáo chung và sẽ rơi vào tay cộng sản Bắc Việt. Ai cũng còn nhớ cuộc di cư của người Bắc năm 1954, vụ án nhân dân giai phẩm, cuộc đàn áp nhân dân ở Quỳnh Lưu năm 1956...

Thời may, anh họ tôi được bổ làm thư ký tòa đại sứ VNCH ở Bruxelles bên Bỉ. Anh ta được đem theo người giúp việc nhà, bà này không đi và má tôi được đi thế qua Bỉ,rồi được anh rể tôi đón sang Toronto.

Năm 1974, nước Việt Nam Cộng hoà sắp mất, tôi đang học năm thứ 2 trường dược và được cử vào ban đại diện sinh viên.Chúng tôi hăng hái hoạt động chống cái chiến tranh và rất ưa thích bản hát “Dậy mà đi” ..Anh hai tôi ra tiến sĩ ở bên Pháp, nhận thấy tình trạng hỗn loạn trong nước và nguy cơ của *bên thắng cuộc* , nên thúc dục tôi phải bỏ tất cả mà sang Canada hay Pháp giữ mạng sống và đoàn tụ với gia đình.đang học năm thứ 3 trường dược, tôi được chấp thuận đi Canada, tôi rời khỏi Sài Gòn trước ngày giải phóng. Ngày 30/ 4 /1975, Sài Gòn thất thủ, VNCH bị xóa tên trên bản đồ,tôi thành người vô tổ quốc, không có quốc tịch.

Ngay sau đó, quân giải phóng đốt sách mở chiến dịch “bài trừ văn hóa đồi trụy-phản động” bằng cách đốt sách báo miền nam, nhà sách Khai Trí bị tịch thu. Các quân,dân, chính miền nam bị đưa đi cải tạo hay khốn hoang ở vùng kinh tế mới, tài sản dân chúng bị tịch thu, nhà cửa bị cán bộ chiếm... đúng như khẩu hiệu “Trí,

địa, hào, đào tận gốc, trốc tận rễ” của chủ nghĩa vô sản. Như vậy rời đất nước, quê hương là chuyện đau lòng nhưng “Cái cột đèn mà biết đi, nó cũng đi”.

Sang Canada,tôi đi làm baby sister cho một gia đình Do Thái để có phòng riêng theo học ở trường Seneca.Tôi ghi tên học ở trường York năm 1975 và được vào Landed Immigrand tạm trú vì là người VNCH. Để kiếm tiền túi. đi làm thêm ở thư viện Seneca. Đời sống sinh viên Âu Mỹ là như vậy, phải có tinh thần tự lập, tự túc.

Năm 1979 tôi theo học ở Boston bên Hoa kỳ , thêm 1 năm rưỡi thì ra được sĩ để đi làm trong nhà thuốc của tư nhân ở trong khu vực có nhiều dân di tản Espana, Portugal, Ý ở Toronto.

Má tôi và tôi về thăm quê nhà sau thời bao cấp, bà cụ liên lạc với cháu là cán bộ ở Hà nội. Chúng tôi về quê của má tôi ở Hà Đông ,sau nhiều năm ly hương. Bà vui mừng gặp lại gia đình và họ hàng bên ngoại, trò chuyện dài đằng cả tuần không dứt.

Tháng 5 /2003, một tờ báo ở Toronto có bài báo viết về tôi với ảnh và dòng chữ “*She is the most wonderful pharmacist*”, tôi rất tự hào về gốc Việt của tôi được báo Canada ngợi khen như thời xưa.

Nguyễn Hoạt

www.vietnamvanhien.org



An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 8200 TÁC PHẨM